

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH

Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) (gọi tắt là Nghị quyết số 105-NQ/TU) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; tạo dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, bình đẳng, thông thoáng giữa các thành phần kinh tế, qua đó huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đưa tỉnh Bắc Giang phát triển toàn diện, vững chắc, từng bước tạo dựng thương hiệu, nâng vị thế, hình ảnh Bắc Giang lên tầm cao mới.

2. Yêu cầu

- Các nội dung của Kế hoạch phù hợp với quan điểm, mục tiêu, định hướng Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025.

- Các cấp, các ngành cần bám sát các nội dung, yêu cầu của Kế hoạch trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ. Thường xuyên phối hợp, đôn đốc, kiểm tra, giám sát để đảm bảo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thông thoáng, minh bạch, thân thiện để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong những năm tới; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đưa tỉnh phát triển toàn diện, vững chắc, từng bước tạo dựng thương hiệu, nâng vị thế, hình ảnh Bắc Giang lên tầm cao mới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Quy mô GRDP đến năm 2025, nằm trong nhóm 15 tỉnh/thành phố có quy mô kinh tế dẫn đầu cả nước. Phần đầu tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai

đoạn 2021-2025 đạt 14-15%; cơ cấu kinh tế của tỉnh chuyển dịch theo hướng tích cực, đến năm 2025, tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ chiếm trên 85%.

- Xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đến năm 2025 nằm trong nhóm 15 tỉnh/thành phố dẫn đầu cả nước; bình quân mỗi năm tăng khoảng 03 bậc trong xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Vốn đầu tư thực hiện của doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 đạt 230.500 tỷ đồng, chiếm 49% tổng vốn đầu tư toàn xã hội, bao gồm cả vốn đầu tư trong nước (DDI) và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

- Thành lập mới thêm 6.900 doanh nghiệp, đến năm 2025 tổng số doanh nghiệp trên địa bàn là 17.700 doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Trong giai đoạn 2021-2025, các cấp, các ngành cần thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); trong đó, cần tập trung cao để hoàn thành các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm sau:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh

- Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố chủ động tổ chức phổ biến các nội dung Nghị quyết số 105/NQ-TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tới toàn thể cán bộ công chức, viên chức (CCVC), người lao động thuộc cơ quan, đơn vị mình.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt người đứng đầu phải ý thức sâu sắc vai trò tiên phong trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin của doanh nghiệp vào sự chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước, tạo dựng hình ảnh chính quyền năng động, thân thiện.

- Người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương từ tỉnh đến cơ sở phải gương mẫu, đi đầu và chịu trách nhiệm về kết quả cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, kiên quyết xử lý, thay thế cán bộ CCVC có hành vi tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà, những nhiễu trong quá trình thực thi công vụ.

- Nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua việc giải đáp những kiến nghị, khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực ngành, địa phương mình quản lý.

- Đẩy mạnh việc phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực theo tinh thần Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ trong đó đặc biệt tập trung đối với các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng...

- Hằng năm, các đơn vị xây dựng kế hoạch khắc phục và cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương (DDCI) và chỉ số năng lực

cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) liên quan đến nhiệm vụ của ngành, địa phương được giao, nhất là các chỉ số thành phần giảm điểm, thứ hạng thấp.

2. Quyết liệt cải cách thủ tục hành chính

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang, đảm bảo toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm giải trình, từng bước hiện đại phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

- Hằng năm, tiến hành rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, hết hiệu lực, không còn phù hợp để kiến nghị với UBND tỉnh điều chỉnh, bãi bỏ. Đồng thời, rà soát, đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính (TTHC), loại bỏ các thủ tục rườm rà, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai có nội dung trùng lặp thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan ngành dọc và cơ quan chuyên môn trong giải quyết TTHC. Triển khai phần mềm thực hiện TTHC liên thông tới cấp xã đối với lĩnh vực đất đai; rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều kiện vật chất, trang thiết bị, công nghệ hỗ trợ để nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, CCVC làm việc tại bộ phận một cửa các cấp và tại các phòng, ban, đơn vị thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc với doanh nghiệp, người dân; ưu tiên bố trí cán bộ, CCVC có năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp tốt, đồng thời, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và quan tâm khi xem xét quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức đã có thời gian công tác tại bộ phận một cửa, hoàn thành tốt nhiệm vụ, được doanh nghiệp, người dân ghi nhận, đánh giá tốt.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ doanh nghiệp

- Nghiên cứu xây dựng kế hoạch chuẩn hoá, số hoá dữ liệu của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo dữ liệu được thống nhất và đồng bộ để nâng lên hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Bắc Giang. Xây dựng Kiến trúc tham chiếu ICT Đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang, Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang bảo đảm tính đồng bộ, tương thích, kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu và có khả năng mở rộng linh hoạt theo quy mô đô thị của tỉnh.

- Giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; trao đổi trên môi trường mạng; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Thực hiện hiệu quả “Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ CCVC làm công tác tham mưu và thực hiện chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh hoạt động đào tạo cho

các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh về chuyển đổi số, chú trọng nâng cao kiến thức về các nền tảng số cũng như lợi ích mà những nền tảng này mang lại tới các cấp quản lý trong doanh nghiệp. Năm 2021 thực hiện thí điểm hỗ trợ chuyển đổi số cho 100 doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Nghiên cứu bổ sung chức năng, nhiệm vụ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số cho các đơn vị sự nghiệp thuộc các Sở đang thực hiện chức năng tư vấn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển thị trường công nghệ đến năm 2030. Trong đó, hình thành và phát triển thị trường khoa học và công nghệ cùng hệ thống doanh nghiệp khoa học và công nghệ; thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; hỗ trợ hình thành các tổ chức trung gian của thị trường khoa học công nghệ.

4. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế, hạ tầng xã hội

** Hạ tầng giao thông*

- Xây dựng và triển khai hiệu quả đề án phát triển giao thông đối nội, đối ngoại tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030 nhằm mở rộng mạng lưới kết nối và rút ngắn thời gian kết nối các khu đô thị, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang với nhau và với các địa phương khác trong khu vực, đảm bảo đáp ứng dòng lưu chuyển hàng hóa và lao động trong thời gian tới.

- Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương xây dựng kế hoạch đầu tư hoàn thiện cao tốc Hà Nội - Lạng Sơn, đường vành đai V vùng Thủ đô, cải tạo và nâng cấp các tuyến quốc lộ qua địa bàn tỉnh; thực hiện nâng cấp hạ tầng đường sắt, đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh... Đẩy mạnh thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ cả khu vực công và khu vực tư nhân nhằm nhanh chóng đáp ứng nhu cầu phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

** Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp*

- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 và Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy. Thu hút nhà đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp theo quy hoạch và đôn đốc các chủ đầu tư tập trung sớm hoàn thiện hạ tầng các cụm công nghiệp.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các khu công nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý điều chỉnh, bổ sung quy hoạch (tại công văn số 216/TTg-CN ngày 23/02/2021). Quan tâm hỗ trợ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nhất là trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng) đảm bảo yêu cầu tiến độ đối với các dự án trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được duyệt, xây dựng kế hoạch thu hút, lựa chọn các nhà đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp, đảm bảo có năng lực, kinh nghiệm để triển khai thực hiện hiệu quả các dự án đầu tư.

** Hạ tầng phụ trợ phục vụ phát triển công nghiệp*

- Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển

nhà ở xã hội dành cho công nhân trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án Phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đáp ứng cơ bản 70% nhu cầu chỗ ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, đảm bảo người lao động có chất lượng môi trường sống tốt, sáng- xanh- sạch- đẹp, hài hòa với thiên nhiên, an toàn và bảo vệ môi trường.

- Nghiên cứu, tham mưu cơ chế chính sách thu hút đầu tư phát triển hạ tầng phụ trợ công nghiệp; các khu, cụm công nghiệp xây dựng đảm bảo các điều kiện phát triển đồng bộ, có đầy đủ dịch vụ hỗ trợ, nhất là nhà ở cho công nhân, các thiết chế thể thao, văn hoá, trường học, bệnh viện, trạm y tế, điện, nước, chợ, công viên cây xanh, bãi đỗ xe. Đảm bảo người lao động được đáp ứng cơ bản về nhu cầu nhà ở, có chất lượng môi trường sống tốt, sáng- xanh- sạch- đẹp, hài hòa với thiên nhiên, an toàn và bảo vệ môi trường.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả Đề án phát triển hạ tầng hỗ trợ dịch vụ vận tải đưa, đón công nhân giai đoạn 2021-2025 và Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Bắc Giang nhằm đảm bảo công nhân có nhu cầu được sử dụng dịch vụ vận tải đưa đón công nhân có chất lượng, an toàn.

- Xây dựng phương án phát triển mạng lưới điện tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Bổ sung Quy hoạch phát triển điện lực máy T3 TBA 110kV Quang Châu và tổ chức khởi công trong năm 2021; đóng điện TBA 110kV Tân Yên.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch của Tỉnh ủy về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh, bảo đảm đáp ứng nhu cầu của thời kỳ mới trong đó nghiên cứu tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách để đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đồng thời thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đến làm việc tại tỉnh. Tham mưu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, thu hút đầu tư cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp tham gia đầu tư vào xây dựng các trường, trung tâm đào tạo nghề cho các khu công nghiệp. Hợp tác, liên kết với các trường đại học uy tín mở các cơ sở đào tạo, nghiên cứu tại tỉnh đối với các chuyên ngành về kỹ thuật, kỹ sư phần mềm, công nghệ cao...

- Thực hiện liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp trên địa bàn và mạng lưới trung tâm giới thiệu việc làm các tỉnh trong vùng Trung du và Miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng trong hoạt động giới thiệu việc làm nhằm hình thành cơ chế chia sẻ thông tin đồng bộ, nhất quán và kịp thời. Mục tiêu là thông tin việc làm và nhu cầu lao động có thể phổ biến đến toàn dân, đặc biệt là lao động ở khu vực nông thôn.

- Xây dựng Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021- 2025. Triển khai thống nhất và đồng bộ cơ sở dữ liệu, các phần mềm quản lý trường học đảm bảo kết nối, liên thông tích hợp chia sẻ thông tin với các hệ thống thông tin từ trung ương đến địa phương; nâng cao hiệu quả hoạt động của trường trung học cơ sở trọng điểm chất lượng cao tại các huyện, thành phố.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, chuyên nghiệp hóa và cải thiện năng lực cạnh tranh của ngành du lịch, sớm đưa du lịch Bắc Giang trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế của địa phương trong thời gian tới.

- Tăng cường kết nối, thu hút nguồn lực người Bắc Giang ở nước ngoài, trọng tâm là những nhân sỹ, trí thức, doanh nhân thành đạt, người có uy tín. Xây dựng chính sách đãi ngộ thỏa đáng, thu hút và phát huy tiềm năng của đội ngũ chuyên gia, trí thức, doanh nhân người Bắc Giang cũng như người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là trên các lĩnh vực tỉnh đang có nhu cầu tham gia hợp tác, đầu tư, giảng dạy, truyền đạt kiến thức khoa học, chuyên giao công nghệ, kỹ thuật tiên tiến của thế giới vào địa phương.

6. Tập trung nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)

- Nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo tổ chức, triển khai thực hiện các giải pháp nâng hạng chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Định kỳ hằng năm, sau khi Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam công bố kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), tổ chức hội nghị đánh giá, phân tích và triển khai các giải pháp nâng điểm chỉ số PCI đến toàn thể cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cần nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kế hoạch nâng cao chỉ số PCI hằng năm và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về mục tiêu điểm số của các chỉ số thành phần, chỉ tiêu được giao.

- Hằng năm, tổ chức điều tra khảo sát bộ chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và cấp huyện, thành phố (DDCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo diện rộng, tạo sự cạnh tranh giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, từ đó giúp nâng cao năng lực điều hành và cải thiện môi trường kinh doanh.

- Tổ chức cuộc thi sáng kiến trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút sự tham gia rộng rãi của cán bộ CCVC, doanh nghiệp, người dân.

- Đổi mới công tác đối thoại giữa chính quyền các cấp với doanh nghiệp theo vùng, lãnh thổ, lĩnh vực nhằm nắm bắt và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Kế hoạch Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025, Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Kế hoạch nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 nhằm tạo lập môi trường thuận lợi..., phát triển các doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh, có năng lực cạnh tranh cao dựa trên xác lập và khai thác tài sản trí tuệ... các tổ chức tư vấn, cung cấp dịch vụ, các nhà đầu tư.

7. Chú trọng thực hiện tốt công tác thu hút và xúc tiến đầu tư, gắn với nâng cao chất lượng thu hút đầu tư.

- Trên cơ sở Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được

duyệt, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tập trung rà soát, điều chỉnh các quy hoạch có liên quan để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ. Lập danh mục các dự án kêu gọi đầu tư hàng năm và giai đoạn, trong đó chú trọng kêu gọi, thu hút các dự án có tính lan tỏa cao trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nộp ngân sách nhà nước nhiều, sử dụng công nghệ tiên tiến, sử dụng ít lao động, năng lượng và quỹ đất. Công khai quy hoạch tỉnh, kế hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án kêu gọi, thu hút đầu tư. Việc thu hút, phát triển các dự án đầu tư phải gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, ưu tiên các dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và năng lượng tái tạo (các dự án phong điện, quang điện).

- Chủ động làm tốt công tác xúc tiến đầu tư trong đó tập trung làm tốt công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện năng suất, mở rộng thị trường; tạo cơ hội kết nối doanh nghiệp trên địa bàn với những doanh nghiệp trong cùng chuỗi giá trị nội địa và quốc tế, thúc đẩy hình thành các mối quan hệ hợp tác kinh doanh. Phân công một cơ quan đầu mối tiếp nhận các thông tin phản ánh khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để giải quyết, tháo gỡ kịp thời.

- Thí điểm triển khai đưa Bộ chỉ số đo lường doanh nghiệp phát triển bền vững (CSI) nhằm hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời nắm bắt, điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh để tận dụng được tối đa các cơ hội từ sự thay đổi của chính sách và thị trường.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cuốn “Sổ tay hướng dẫn quy trình thực hiện dự án đầu tư” trong và ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm giúp nhà đầu tư, cơ quan nhà nước có cái nhìn tổng quan về trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả Đề án đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài nhằm thiết lập quan hệ hợp tác hữu nghị giữa tỉnh, các địa phương trong tỉnh với các địa phương nước ngoài có thiện chí hợp tác, có những thế mạnh tương đồng và bổ sung trong kinh tế, văn hóa, xã hội với tỉnh Bắc Giang để triển khai hợp tác trong những lĩnh vực hai bên cùng quan tâm, đem lại lợi ích thiết thực và bền vững cho cả hai phía, phù hợp và góp phần tích cực với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng hình ảnh địa phương phát triển với bạn bè quốc tế.

- Xem xét, nghiên cứu gắn trách nhiệm người đứng đầu các địa phương trong việc đảm bảo tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư ngoài ngân sách đã được chấp thuận trên địa bàn.

- Nghiên cứu giao một cơ quan đầu chịu trách nhiệm xây dựng tài liệu quảng bá tiềm năng, cơ hội đầu tư các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Theo đó, hệ thống tài liệu quảng bá môi trường đầu tư dần được chuẩn hóa, các hoạt động truyền thông, giới thiệu tiềm năng, cơ hội, chính sách, môi trường đầu tư, kết nối đầu tư được thực hiện đa dạng với 05 ngôn ngữ chính là: Việt Nam, Anh, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc.

- Ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn và trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư bên ngoài các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, đảm bảo các tiêu chí trên phù hợp với điều kiện thực tế, để làm cơ sở lựa chọn các dự án đầu tư đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phát triển bền vững.

8. Tăng cường quản lý nhà nước các dự án đầu tư trên địa bàn.

- Tăng cường công tác hậu kiểm, kiểm tra tình hình hoạt động dự án đã được chấp thuận đầu tư nhằm kịp thời hỗ trợ giải quyết khó khăn, chấn chỉnh sai sót, vi phạm đặc biệt các lĩnh vực như đất đai, môi trường, xây dựng, bảo hiểm, lao động, thuế..., qua đó tạo sự bình đẳng, công bằng và nghiêm túc trong hoạt động đầu tư. Ban hành quy định phân cấp, uỷ quyền quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước tới cấp UBND cấp xã.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các KCN trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác vận động, lựa chọn, thu hút đầu tư các dự án đầu tư trong KCN đảm bảo chất lượng, hiệu quả, thân thiện với môi trường, giảm thiểu chất thải phát sinh; phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường trong cấp phép đầu tư.

- Tập trung rà soát, lập danh sách các dự án đã được chấp thuận đầu tư trên địa bàn nhưng không triển khai, tiến độ chậm hoặc thực hiện sai mục tiêu đầu tư để xem xét xử lý, kiên quyết thu hồi các dự án nhà đầu tư cố tình chậm trễ hoặc không triển khai thực hiện theo quy định.

- Xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu liên thông quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, đảm bảo tất cả dữ liệu về các dự án đầu tư trên toàn tỉnh được tổng hợp, cập nhật và chia sẻ nhanh chóng, chính xác, đòi hỏi sự tham gia cập nhật số liệu lên hệ thống từ tất cả các đơn vị có tham gia trong quá trình đầu tư của tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo an ninh, quốc phòng và phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

9. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao hiệu quả (thông qua báo, truyền hình, mạng xã hội, trang web...) tạo sự đồng thuận trong cả hệ thống chính trị và toàn bộ tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Hằng năm, các đơn vị xây dựng kế hoạch tuyên truyền nội bộ nhằm giúp cán bộ CCVC trong cơ quan, đơn vị mình nắm rõ, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đối với sự phát triển kinh tế xã hội trong thời gian tới. Tăng cường quán triệt tới toàn thể cán bộ CCVC, người lao động trong đơn vị mình luôn nêu cao ý thức trách nhiệm, đổi mới tư duy, nhận thức trong thực thi công vụ, chuyển từ tư duy “cho phép”, “cấp phép” sang tư duy “phục vụ”.

- Xây dựng đề án chuyên biệt thông tin tuyên truyền về môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh mang tính bài bản, có lộ trình cụ thể. Nghiên cứu, triển khai chương trình truyền thông về PCI, DDCI theo chuyên đề hằng quý một cách đồng bộ để nâng cao hiệu ứng từ công tác truyền thông. Tăng cường kết nối, phối hợp với những kênh truyền thông ở cả địa phương và Trung ương nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

10. Quan tâm thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng

- Nghiên cứu đưa kết quả xếp hạng Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp huyện, thành phố và cấp sở, ban, ngành (DDCI) trở thành một trong những tiêu chí đánh

giá xếp loại người đứng đầu; đưa nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh vào tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ, CCVC hằng năm và khi xem xét quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ.

- Hằng năm, đề xuất biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích, sáng kiến hay trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua trong các ngành, cơ quan, đơn vị, gắn với thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao thứ hạng chỉ số PCI của tỉnh và chỉ số DDCI của các sở, ban, ngành, địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, địa phương căn cứ vào các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Kế hoạch và Phụ lục kèm theo, tổ chức xây dựng Kế hoạch thực hiện của từng đơn vị, trong đó đề ra các biện pháp cụ thể và thời gian hoàn thành. Kế hoạch thực hiện của các đơn vị được báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư), thời gian hoàn thành trong tháng 7/2021.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các tổ chức Hội doanh nghiệp tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng về Kế hoạch này tới doanh nghiệp và toàn thể quần chúng nhân dân, tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

3. Đề nghị các Ban của Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban MTTQ và đoàn thể nhân dân các cấp, các cơ quan truyền thông báo chí tăng cường giám sát, kịp thời phản ánh, thông tin (cả mặt tích cực và hạn chế tồn tại) về tình hình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực thi công vụ, nhất là những nội dung liên quan trực tiếp đến giải quyết thủ tục hành chính, đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân.

4. Định kỳ hằng năm các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan phải tổ chức kiểm điểm việc triển khai thực hiện Kế hoạch và gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư). Báo cáo gửi trước ngày 10/03 hằng năm.

5. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu UBND tỉnh tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết và báo cáo Tỉnh ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh; các Ban Đảng;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các CQTW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, UBND huyện, TP;
- Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT&TH tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, TKCT, NC
 - + Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ánh Dương